

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN,
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **01/2020/HNGĐ-ST**

Ngày: 21/02/2020

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Tình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Nữ và bà Nguyễn Thị Tơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Kim Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 237/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị H, sinh năm 1987.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh B.

(Bà Phạm Thị H có mặt tại phiên tòa; ông Nguyễn Thanh V có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 12 năm 2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Phạm Thị H trình bày:

Bà và ông Nguyễn Thanh V tự nguyện tìm hiểu, sống chung và đăng ký kết hôn ngày 18/12/2007 tại UBND xã T, huyện H, tỉnh B. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc một thời gian sau; đến đầu năm 2019, thì phát sinh mâu thuẫn do ông V nghi ngờ bà có tình ý với người đàn ông khác, từ đó ông V thường xuyên tìm cơ gây gổ và có đánh đập bà một lần. Vì vậy, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt và trầm trọng không thể sống chung được nên bà và ông

Nguyễn Thanh V sống ly thân từ tháng 6 năm 2019. Theo bà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình yêu thương không còn nữa nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Thanh V.

Bà và ông V có với nhau 03 con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/12/2004, Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 22/11/2006 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 15/3/2013. Tại đơn khởi kiện, bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Q; giao cháu Nguyễn Thanh T và cháu Nguyễn Ngọc S cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án, các con của bà đều có nguyện vọng được ở với mẹ nên bà thay đổi yêu cầu và xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 cháu, bà không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung, bà và ông Nguyễn Thanh V tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/12/2019, bị đơn Nguyễn Thanh V trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của bà Phạm Thị H về thời gian sống chung, đăng ký kết hôn và con chung. Ông thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc một thời gian, đến tháng 6 năm 2019 con gái ông phát hiện bà H có tin nhắn tình ý với người đàn ông khác nên từ đó vợ chồng thường hay cãi cọ nhau; từ đó đến nay ông và bà H sống ly thân không quan hệ tình cảm với nhau nữa. Ông không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà H vì tình cảm của ông với bà H vẫn còn, ông không muốn gia đình và con cái ly tán; mặt khác ông là người theo đạo Thiên chúa nên không được phép ly hôn. Nếu Tòa án giải quyết cho ông và bà H ly hôn, các con muốn ở với ai thì người đó trực tiếp nuôi dưỡng, bản thân ông sẽ có trách nhiệm với con cái của mình. Về tài sản chung và nợ chung ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh V tự nguyện và kết hôn đúng quy định của pháp luật; tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông V đã trầm trọng không thể hàn gắn được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H; về con chung, do các con của bà H và ông V đều có nguyện vọng được ở với mẹ và bà H cũng có nguyện vọng nuôi cả 03 con nên đề nghị Hội đồng xét xử giao các cháu Nguyễn Thanh T, Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc Q cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông V không phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung đương sự không yêu cầu giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Phạm Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Thanh V; giao các cháu Nguyễn Thanh T, Nguyễn Ngọc S cho ông Nguyễn Thanh V trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Ngọc Q cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con; không yêu cầu Tòa án giải quyết nợ chung, tài sản chung khi ly hôn nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn là ông Nguyễn Thanh V cư trú tại thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Thanh V có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh V tự nguyện tìm hiểu, sống chung và đăng ký kết hôn vào ngày 18/12/2007 tại UBND xã T, huyện H, tỉnh B; như vậy, hôn nhân giữa bà H và ông V là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Theo lời trình bày của bà H thì trong thời gian chung sống vợ chồng hạnh phúc một thời gian sau đó xảy ra mâu thuẫn do ông V ghen tuông vì nghi ngờ bà có tình ý với người đàn ông khác nên từ đó ông V thường xuyên tìm cơ gây gổ nhục mạ và có lần đánh bà. Do mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể sống chung với nhau được nên bà và ông V sống ly thân từ tháng 6 năm 2019 đến nay. Hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình yêu thương không còn nữa nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Thanh V

Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Thanh V thừa nhận ông và bà H phát sinh mâu thuẫn từ tháng 6 năm 2019, do bà H có tình ý với người khác và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Ông không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà H vì ông là người đạo Thiên chúa, tình cảm của ông với bà H vẫn còn và ông không muốn gia đình, con cái ly tán; quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Thanh V có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, đồng thời xin vắng mặt tại phiên tòa; như vậy, ông V không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Theo quy định tại Điều 19 luật hôn nhân gia đình thì “vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và có nghĩa vụ sống chung với nhau”. Nhưng sau khi kết hôn bà H và ông V chỉ hạnh phúc một thời gian, đến năm 2019 thì thường xuyên xảy cãi vã, gây gỗ lẫn nhau do ghen tuông; bà H và ông V đều thừa nhận vợ chồng đã ly thân từ tháng 6 năm 2019 đến nay. Như vậy, bà H và ông V vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng; xét thấy, hôn nhân giữa bà H và ông V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên Hội đồng xét xử xét chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị H.

[3] Về nuôi con:

Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh V có 03 con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/12/2004, Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 22/11/2006 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 15/3/2013. Tại đơn khởi kiện, bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Q; giao cháu Nguyễn Thanh T và cháu Nguyễn Ngọc S cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án, các con của bà đều có nguyện vọng được ở với mẹ nên bà thay đổi yêu cầu và xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 cháu; ông Nguyễn Thanh V cũng đề xuất ý kiến nếu các con có nguyện vọng ở với ai thì người đó trực tiếp nuôi dưỡng; do đó, Hội đồng xét xử giao các con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con:

Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung:

Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bà H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 235, Điều 244 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị H

1- Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh V.

2- Về nuôi con chung:

Giao các cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/12/2004, Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 22/11/2006 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 15/3/2013 cho bà Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Thanh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Thanh V có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3- Về tài sản chung và nợ chung:

Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4- Về án phí:

Bà Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân theo Biên lai số 0029094 ngày 16 tháng 12 năm 2019.

Án xử công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Tình

